

**CÔNG TY TNHH MYSUN VIETNAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MYSUN VIETNAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MYSUN VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MYSUN VIETNAM CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110376894

**3. Ngày thành lập:** 05/06/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

59 B2 khu đô thị Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946931385

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                            | Mã ngành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                               | 4620     |
| 2.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                       | 4631     |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                   | 4632     |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                     | 4633     |
| 5.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào                                                                                | 4634     |
| 6.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                 | 4641     |
| 7.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                   | 4649     |
| 8.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                  | 4651     |
| 9.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                      | 4659     |
| 10. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                              | 4663     |
| 11. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                    | 4690     |
| 12. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp | 4711     |
| 13. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                   | 4719     |
| 14. | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                                                              | 1313     |
| 15. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                       | 1410     |
| 16. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                     | 1420     |
| 17. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                 | 1430     |
| 18. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện                             | 1629     |
| 19. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                     | 5610     |
| 20. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                              | 5630     |

|     |                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 21. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751        |
| 22. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 23. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753        |
| 24. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 25. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761        |
| 26. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762        |
| 27. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763        |
| 28. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4764(Chính) |
| 29. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771        |
| 30. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                 | 4772        |
| 31. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN VĂN NGÂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/06/1994 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031094009691

Ngày cấp: 09/03/2021 Nơi cấp: Công an Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: Số 86 khu Đà Nẵng, Thị trấn Minh Đức, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 59 B2 khu đô thị Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN NGÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/06/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031094009691

Ngày cấp: 09/03/2021

Nơi cấp: Công an Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 86 khu Đà Nẵng, Thị trấn Minh Đức, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 59 B2 khu đô thị Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội